TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày 11/01/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lường Ngọc Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Bống, giáo viên hưu trí tại tiểu Khu 1, thị trấn Phù Yên

Ông Vì Văn Đạo, chuyên viên Hội cựu chiến binh huyện Phù Yên

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phan Thị Hương, Thư ký Toà án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Thùy Ngân, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2022/TLST-HS ngày 30/11/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST-HS ngày 10/01/2023 đối với bị cáo **Thào A C**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 15/5/2001 tại xã PC, huyện BY, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản K, xã PC, huyện BY, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: Lao động tự do, trình độ học vấn: 8/12, dân tộc: Mông, giới tính: Nam, tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam, Đảng, đoàn: Không, con ông Thào A B, sinh năm 1970 và bà Vàng Thị M, sinh năm 1975, đều cư trú tại bản K, xã PC, huyện BY, tỉnh Sơn La, bị cáo chưa có vợ, tiền án, tiền sự: Không, nhân thân: Tốt, bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/10/2022 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Cháu Hà Anh Q, sinh ngày 04/3/2007, cư trú tại bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* Ông Hà Văn L, sinh năm 1976 là bố đẻ cháu Hà Anh Q, cư trú tại bản BC, xã TP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, vắng mặt có lý do.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1982, cư trú tại Tổ dân phố VQ, thị trấn Đ, huyện BX, tỉnh VP, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/10/2022 Thào A C xe khách từ huyện BY, tỉnh Sơn La đến xã GP, huyện Phù Yên chơi, khi đến cổng trường Trung học phổ thông GP thì thấy có nhiều xe máy dựng ở cổng trường, quan sát thấy không có người trông coi C đi đến chiếc xe máy mang biển kiểm soát 26AA-263.06 dùng tay rút dây điện nguồn và đạp cần khởi động cho xe nổ rồi điều khiển xe đến khu công nghiệp huyện BX, tỉnh VP, trong lúc đang ngồi tại quán nước thì gặp 01 người đàn ông tên là Nguyễn Văn H không quen biết C nói là muốn bán chiếc xe máy để lấy tiền đi làm ở tỉnh Bắc Ninh, anh H hỏi giấy tờ xe thì C nói để trong cốp xe, để khớp với tên theo giấy đăng ký xe C nói tên là Hà Anh Q, sau khi kiểm tra giấy tờ xe và trao đổi giá C đồng ý bán chiếc xe cho anh H với giá là 5.000.000đ (Năm triệu đồng), số tiền bán xe C đã sử dụng hết.

Ngày 19/10/2022 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên nhận được đơn trình báo của cháu Hà Anh Q về việc chiếc xe bị mất tại cổng trường THPT GP, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Ngày 22/10/2022 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên phối hợp với các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định địa điểm, vị trí nơi xảy ra vụ án.

Kết luận định giá tài sản số 26/KLĐGTS ngày 20/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Motorthai, màu đen bạc, xe có yếm, không có gương chiếu hậu, biển kiểm soát 26AA-263.06 có trị giá 14.000.000đ (Mười bốn triệu đồng).

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của bị hại trình bày: Do bận đi học xin vắng mặt tại phiên tòa và xác nhận đã nhận lại chiếc xe mô tô bị mất với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, đề nghị xét xử bị cáo theo pháp luật. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đơn xin vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại tình bày: Do điều kiện công việc xin vắng mặt tại phiên tòa, đồng thời xác nhận cháu Hà Anh Q đã nhận lại chiếc xe bị mất với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đơn xin vắng mặt của anh Nguyễn Văn H trình bày: Trước khi mua xe với Thào A C anh hoàn toàn không biết do phạm tội mà có, sau khi biết sự việc anh đã chủ động báo tin cho Công an xã GP, huyện Phù Yên và Công an huyện Phù Yên, đồng thời giao nộp chiếc xe cho Công an huyện Phù Yên. Anh yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 69/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Thào A C về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Sáng ngày 19/10/2022 bị cáo đi từ huyện BY, tỉnh Sơn La đến xã GP, huyện Phù Yên chơi, khi đến cổng trường THPT GP thì thấy nhiều xe máy dựng ở cổng trường, thấy không có người trông coi bị cáo đi đến 01 chiếc xe mô tô rồi rút dây điện nguồn của xe và khởi động cho xe nổ sau đó

điều khiển xe đến huyện BX, tỉnh VP vào 01 quán uống nước thì gặp một người đàn ông tên là Nguyễn Văn H bị cáo nói muốn bán chiếc xe để lấy tiền đi làm ở tỉnh Bắc Ninh, nghe vậy anh H hỏi và xem giấy tờ xe, để khớp với giấy đăng ký xe bị cáo nói họ tên của bị cáo là Hà Anh Q, sau khi kiểm tra giấy tờ xe và trao đổi giá bị cáo đã bán cho anh H với giá 5.000.000đ (Năm triệu đồng), số tiền bán xe bị cáo đã sử dụng hết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Thào A C như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Thào A C từ 09 đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 20/10/2022.

Về hình phạt bổ sung (phạt tiền) đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho cháu Hà Anh Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Motorthai, màu Đen bạc, biển kiểm soát 26AA - 263.06.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo hoàn trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đã mua xe với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số sống tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Đề nghị Miễn toàn bộ án phí đối với bị cáo theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với Luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa và đề nghị xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều thực hiện đúng quy định. Xét thấy, sự vắng mặt không làm ảnh hưởng đến quyền lợi, lợi ích hợp pháp của những người vắng mặt cũng như việc xem xét, quyết định đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự cũng như Luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Tại phiên toà bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã thực hiện ngày 19/10/2022 tại xã GP, huyện Phù Yên. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cả về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Đối với anh Nguyễn Văn H là người trực tiếp mua xe với bị cáo. Tuy nhiên, anh H không được hứa hẹn trước, trước và trong khi mua anh H hoàn toàn không biết tài sản do bị cáo phạm tội mà có. Do đó, anh H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận bị cáo Thào A C phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo nhận thức rõ hành vi lén lút trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng để có tiền tiêu xài đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác với sự quyết tâm cao, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản cháu Hà Anh Q, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo sợ trong việc quản lý tài sản của quần chúng nhân dân.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, tuổi đời còn trẻ, chưa lập gia đình, sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật hạn chế, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu và trả lại cho bị hại kịp thời, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về nhân thân của bị cáo: Không có tiền án, tiền sự.

[8]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bị cáo là đối tượng sống tự do cư trú không ổn định, thường xuyên vắng mặt tại nơi cư trú không rõ lý do. Để đảm bảo công tác thi hành án hình sự, cần tiếp tục tạm giam bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xét thấy, bị cáo có 2 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và các tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, khi cân nhắc mức hình phạt cần xem xét giảm nhẹ đối với bị cáo.

[9]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng kinh tế - xã hội khó khăn thuộc đối tượng được miễn án phí theo quy định Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Cần buộc bị cáo có trách nhiệm hoàn trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền đã mua xe với bị cáo là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

[11]. Về vật chứng của vụ án: Cần ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã trả cho cháu Hà Anh Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Motorthai, màu Đen bạc, biển kiểm soát 26AA - 263.06.

Tại phiên tòa ngày 23/12/2022 bị cáo khai khi bị bắt cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên có tạm giữ 01 chiếc điện thoại OPPO của bị cáo dùng tiền bán xe mua với số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, tại kết quả xác minh, điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai nhận chiếc điện thoại OPPO do bị cáo mua tại tỉnh Hưng Yên khoảng 01 năm trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, khi bị bắt do sợ nên đã khai không đúng sự thật, bị cáo không sử dụng điện thoại vào mục đích phạm tội, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã trả lại cho người nhà của bị cáo, gia đình bị cáo đã nhận đúng tài sản và không yêu cầu gì thêm, cần được ghi nhận.

Đối với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng), quá trình điều tra, xác minh và tại phiên tòa bị cáo khẳng định đã sử dụng hết số tiền để mua quần áo, mua thẻ điện thoại, mua thẻ Game, chi mời bạn bè ăn uống, trả tiền ngủ trọ và chi phí tiền xe từ tỉnh VP đến huyện Phù Yên, lời khai của bị cáo hoàn toàn khách quan, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

[12]. Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống tại nơi có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thuộc đối tượng được miễn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

[13]. Kiến nghị: Qua vụ án này Hội đồng xét xử kiến nghị với cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên về việc thu, giữ vật chứng, tài sản, đồ vật của người phạm tội cần được lập biên bản, ghi rõ đặc điểm, loại tài sản, đồ vật và được niêm phong để xử lý theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, tránh trường hợp thu, giữ tài sản, đồ vật của người phạm tội không lập biên bản hoặc trả tài sản, đồ vật cho người nhà của người phạm tội khi chưa xác định rõ tài sản, đồ vật đó có liên quan đến hành vi phạm tội hay không, gây ảnh hưởng đến việc xem xét, xử lý tài sản, đồ vật của người phạm tội trong vu án.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.*

Tuyên bố bị cáo Thào A C phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Thào A C 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 20/10/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có trách nhiệm hoàn trả cho anh Nguyễn Văn H số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Vật chứng vụ án: *Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;*

Ghi nhận cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã trả cho cháu Hà Anh Q 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Motorthai, màu Đen bạc, biển kiểm soát 26AA - 263.06.

4. Về án phí: *Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.*

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với bị cáo

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người đại diên hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày niêm yết Bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Hồ sơ THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Ngọc Thông